

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CĐ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27-02-2025
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thám.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Minh Tân.
- Ông Lê Trọng Hiếu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bảo Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 640/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Diễm S, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Phan Thành T sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 09 tháng 9 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị Diễm S trình bày: Bà và ông Phan Thành T tổ chức hôn lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C ngày 22/8/2016, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 70/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn về quan điểm sống, thường xuyên cãi vã không có tiếng nói chung nên bà và ông T đã ly thân. Nay bà thấy vợ chồng tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông T. Vợ chồng không có con chung; Về tài sản chung và nợ chung không có.

Bị đơn ông Phan Thành T: Vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày.

Vụ án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Võ Thị Diễm S và ông Phan Thành T có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 70/2016 ngày 22/8/2016 nên hôn nhân là hợp pháp.

[1.2] Ông Phan Thành T là bị đơn, hiện nay có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện C, tỉnh Long An nên khi bà S có đơn khởi kiện ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CD, tỉnh Long An căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[1.3] Bị đơn ông Phan Thành T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 207, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của Võ Thị Diễm S:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà S nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông T, theo bà S nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bà bất đồng về tư tưởng, lối sống nên đã ly thân từ năm 2024 đến nay, ông T không còn quan tâm chăm sóc tới bà. Ông T vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến trình bày. Như vậy, ông T không có ý muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng với bà S. Hiện nay bà S và ông T cũng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bà S kiên quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, mục đích hôn nhân giữa bà S và ông T không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu ly hôn của bà S là có căn cứ được chấp.

[2.2] Về con chung: Không có nên hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Diễm S trình bày không có nên hội đồng xét xử không xem xét về tài sản chung và nợ chung.

[3] Về án phí sơ thẩm: Võ Thị Diễm S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228. Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn Võ Thị Diễm S đối với bị đơn ông Phan Thành T.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Diễm S được ly hôn với ông Phan Thành T.

Về án phí sơ thẩm: Võ Thị Diễm S phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012681 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh Long An, bà S đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Diễm S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Phan Thành T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thám